

**TÒA ÁN NH DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **82/2023/HNGĐ-ST**

Ngày **28 -9-2023**

V/v: “*Ly hôn, nuôi con chung*”

NH DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN HUYỆN TP, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bích Thị Kim Pháp

- Các Hội thẩm Nh dân: + Bà Nguyễn Thị Bích Lam

+ Bà Trần Thị Hà

- Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện TP tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Nga - Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thảo - Thư ký Tòa án Nh dân huyện TP.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án Nh dân huyện TP, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn Nh và gia đình thụ lý số: 270/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc “*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 73/2023/QĐ-HPT ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Tòa án Nh dân huyện TP, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu phố PT, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

2/ Bị đơn: Ông **Nguyễn Đình V**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu phố PT, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn và bản tự khai của nguyên đơn trình bày: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Nguyễn Đình V tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Phú nay thuộc thị trấn PRC (Theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 528/2012; Quyền số: 04 ngày 29 tháng 12 năm 2004). Bà với Nguyễn Đình V xác lập hôn Nh tự nguyện, không ai ép buộc. Cuộc sống chung không có hạnh phúc, nguyên Nh do bà với ông V bất đồng quan điểm sống nên

thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau. Ông V không lo làm ăn, kinh tế khó khăn, chỉ có một mình bà gồng gánh lo toan gia đình. Vì vậy, ngày càng mâu thuẫn trầm trọng hơn. Bà nhận thấy hôn Nh không hàn gắn được, bà không còn tình cảm với ông V, bà yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Đình V.

- Về con chung của vợ chồng: có 03 (ba) người con; tên Nguyễn Đình Kh, sinh ngày 17/8/2005; giới tính: Nam (đã trưởng thành), Nguyễn Đình H, sinh ngày 25/5/2009; giới tính: Nam, Nguyễn Đình K, sinh ngày 13/7/2013; giới tính: Nam.

Bà xin nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung 02 (hai) con chung chưa thành niên tên Nguyễn Đình H, sinh ngày 25/5/2009; giới tính: Nam, Nguyễn Đình K, sinh ngày 13/7/2013; giới tính: Nam đến khi thành niên và không yêu cầu ông Nguyễn Đình V cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Không có

- Về nợ chung của vợ chồng: Không có.

Ngoài ra bà không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn ông Nguyễn Đình V: Do ông Nguyễn Đình V, không có mặt tại nơi cư trú nên Tòa không ghi được lời khai của ông Nguyễn Đình V.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện TP phát biểu về việc kiểm sát tuân theo pháp luật: xác định mối quan hệ pháp luật cần giải quyết, thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

Quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 5 Điều 177, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn Nh và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh H.

Về hôn Nh: Bà Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với ông Nguyễn Đình V.

Về con chung: Có 03 (ba) người con; tên Nguyễn Đình Kh, sinh ngày 17/8/2005; giới tính: Nam (đã trưởng thành), Nguyễn Đình H, sinh ngày 25/5/2009; giới tính: Nam, Nguyễn Đình K, sinh ngày 13/7/2013; giới tính: Nam.

Giao cho bà Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung chưa thành niên tên Nguyễn Đình H, sinh ngày 25/5/2009; giới tính: Nam, Nguyễn Đình K, sinh ngày 13/7/2013; giới tính: Nam đến khi thành niên.

Ông Nguyễn Đình V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Ông Nguyễn Đình V phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Đình V có nơi cư trú tại thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nhân dân huyện TP, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Do ông Nguyễn Đình V thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú và không rõ thời điểm trở về nên Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Điều 177 và Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự và xét xử vắng mặt ông Nguyễn Đình V theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thanh H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hôn Nh giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Nguyễn Đình V được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Phú nay thuộc thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận vào năm 2004. Vì vậy, áp dụng luật Hôn Nh và gia đình năm 2014 để giải quyết.

[3.1] Về hôn Nh: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Nguyễn Đình V thực sự đã mâu thuẫn trong thời gian dài. Cuộc sống chung giữa bà với ông V không có hạnh phúc, nguyên Nh do bà với ông V bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau. Ông V không lo làm ăn, kinh tế gia đình khó khăn, chỉ có một mình bà gồng gánh lo toan gia đình nên ngày càng mâu thuẫn trầm trọng hơn. Bà và ông V bỏ mặc nhau không ai quan tâm đến ai, hiện nay bà không còn tình cảm với ông V nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Đình V.

Theo lời trình bày của ông Nguyễn Văn Nh – Trưởng thôn PT, thị trấn PRC tại biên bản xác minh ngày 11 tháng 7 năm 2023 nơi ông Nguyễn Đình V sinh sống phù hợp với tình trạng hôn Nh của vợ chồng bà Nguyễn Thị Thanh H, ông Nguyễn Đình V không quan tâm đến nhau nữa, tình cảm không còn. Điều đó làm cho hôn Nh lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo

dài, mục đích của hôn Nh không đạt được, nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh H đối với ông Nguyễn Đình V.

[3.2] Về con chung: Bà H và ông V có 03 (ba) người con; tên Nguyễn Đình Kh, sinh ngày 17/8/2005; giới tính: Nam (đã trưởng thành), Nguyễn Đình H, sinh ngày 25/5/2009; giới tính: Nam, Nguyễn Đình K, sinh ngày 13/7/2013; giới tính: Nam. Hiện nay các con đang sống chung với bà H, bà H xin nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung chưa thành niên đến khi thành niên. Xét thấy, yêu cầu của bà H là có cơ sở chấp nhận bởi lẽ các con hiện nay đang sống cùng bà H, bà H là người gồng gánh lo toan gia đình và bà H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung nên giao cho chung Nguyễn Đình H, Nguyễn Đình K cho bà H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con bà H không có yêu cầu ông V phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Về tài sản và nợ chung: Không có.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn Nh gia đình sơ thẩm.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện TP tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 146 và khoản 4 Điều 147, khoản 5 Điều 177, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 19, Điều 56, khoản 1, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn Nh và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên xử:

- Về hôn Nh: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với ông Nguyễn Đình V.

- Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Đình H, sinh ngày

25/5/2009; giới tính: Nam, Nguyễn Đình K, sinh ngày 13/7/2013; giới tính: Nam đến khi trưởng thành.

Ông Nguyễn Đình V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi có thể thay đổi. Việc thay đổi do các bên tự thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn Nh và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Thanh H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0016927 do Chi cục thi hành án dân sự huyện TP cấp ngày 10 tháng 4 năm 2023, bà Nguyễn Thị Thanh H đã nộp đủ án phí.

[3] Quyền kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thanh H là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28-9-2023), ông Nguyễn Đình V vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND (Tỉnh - Huyện);
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện TP;
- UBND thị trấn PRC
(GCNKH số: 528/2012; Quyết số: 04
ngày 29 tháng 12 năm 2004);
- Lưu vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bích Thị Kim Pháp